

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HSST

NHÂN DANH

Ngày 13 tháng 3 năm 2019

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Vân**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Chí Đức**

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Anh Ninh** - Cán bộ TAND huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Bích Hạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/3/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 13/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ ANH ĐÀO; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/09/1963; Nơi ĐKKHKT: khu N, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: khu T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Lê Đình L - Sinh năm 1938 - Đã chết; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1939 - Đã chết; Anh, chị em: Gia đình có 06 anh, chị, em, bị can là con cả trong gia đình; Vợ: Đinh Thị Thanh H - Sinh năm 1972 - Hiện đang sinh sống ở thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Con: Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không.

Bị can không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Anh Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do không có việc làm và thu nhập ổn định, nên từ ngày 19/10/2018, Lê Anh Đ, sinh ngày 01/09/1963, HKTT: khu N, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, chỗ ở hiện tại: khu T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc

mở thưởng hàng ngày nên mang bộ bàn ghế nhựa màu xanh ra ven đường Quốc lộ 2, thuộc khu N1, huyện P, tỉnh Phú Thọ để thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho những người có nhu cầu mua số lô, số đề để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi khách đến mua số lô, số đề Đ ghi những số lô, số đề khách mua vào một quyển sổ ghi chép (gọi là bảng đề), sau đó Đ viết các số lô, số đề khách mua vào mảnh giấy được cắt từ giấy in hoặc có dòng kẻ rồi đưa lại cho khách (gọi là cấp đề). Đ quy định với người chơi mua số đề gồm: đề, dầy, đầu, đít, tổng, kép... tức là người chơi mua các số tự nhiên, khi có kết quả xổ số, người chơi đối chiếu, nếu trùng với hai số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó là trúng thưởng, người chơi được Đ trả số tiền gấp 70 (bảy mươi) lần số tiền họ đã mua số đề. Một điểm lô người chơi mua phải trả là 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng), nếu trúng thưởng là số lô người chơi mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hôm đó, thì họ được Đ trả 80.000đ (tám mươi nghìn đồng)/01 (một) điểm lô.

Với cách thức chơi như trên, khoảng 16 giờ ngày 12/11/2018, Đ đã bán số lô, số đề cho:

- Nguyễn Việt T, sinh năm 1982, HKTT: khu 7, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, mua các số lô 00, 72, 77 mỗi số 10 điểm = 690.000 đồng; các số đề 27, 72 mỗi số 6.000 đồng = 12.000 đồng. Tổng số tiền Đ bán số lô, số đề cho T là 702.000 đồng. T được Đ trích lại 20% tiền đề là 2.000 đồng. T đã thanh toán cho Đ số tiền 700.000 đồng;

- Lê H2, sinh năm 1993, HKTT: khu 11, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ, mua các số lô 02, 20, 67, 76 mỗi số 50 điểm = 4.600.000 đồng. H2 đã thanh toán cho Đ số tiền 4.600.000 đồng;

Sau đó, Đ ghi và trả cấp đề cho T và H2. Khi T và H2 đi đến khu 13, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ bị tổ Công tác thuộc Công an huyện Phù Ninh phát hiện và tạm thu giữ:

- Của Nguyễn Việt T: 01 tờ giấy trắng, kích thước 10x4,3cm; mặt trước có ghi các chữ và số bằng mực xanh cụ thể: 12/11. Lô 00, 72, 77/10đ, 30đ, 27-6, 72-6/12; mặt sau tờ giấy có các dòng kẻ ô ly.

- Của Lê H2: 01 tờ giấy trắng, kích thước 10x4,3cm; mặt trước có ghi các chữ và số bằng mực xanh cụ thể: 12/11. Lô 02, 20, 67, 76/50đ, 200đ; mặt sau tờ giấy có các dòng kẻ ô ly, và có chữ “Tổng đại lý”, loại 30.000 và có 01 chữ ký bằng mực màu xanh; 01 tờ giấy cắt từ vỏ bao thuốc lá Sài Gòn có ghi các số 67-50đ, 76-50đ, 02-50đ, 20-50đ ở các mặt trước, mặt sau của tờ giấy có ghi chữ “SAIGON SILVER thuốc lá điều đầu lọc” Tạm thu giữ của Lê H2.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã kiểm tra hành chính đối với Lê Anh Đ tại khu N, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ tạm thu giữ trên mặt bàn nhựa màu xanh kê tiếp giáp ven đường Quốc lộ 2, thuộc khu N, thị trấn P, huyện Phù Ninh tỉnh Phú Thọ:

- 01 chiếc bàn và 04 chiếc ghế nhựa màu xanh.
- 01 quyển sổ ghi chép, bìa có chữ “sổ kết quả”, bên trong các trang có ghi nhiều chữ và số tự nhiên. Tại các trang có chữ ký xác nhận của Lê Anh Đ.

- 01 quyển sổ ghi chép, tại các trang ngoài cùng có chữ “Bảng theo dõi lô tô 2 số”, bên trong các trang có ghi nhiều chữ và số tự nhiên. Tại các trang có chữ ký xác nhận của Lê Anh Đ.

- 01 tờ giấy trắng có ghi nhiều chữ và số tự nhiên. Tại góc trên cùng bên trái có ghi “98-30”, tại góc dưới cùng bên phải có ghi “Lô 45-40đ”. Tờ giấy này có chữ ký xác nhận của Lê Anh Đ.

- 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ. Có chữ ký xác nhận của Lê Anh Đ.
- 01 chiếc máy tính, loại máy tính cầm tay, có chữ “CASIO”.
- 04 chiếc bút, loại bút mực nước màu xanh, vỏ ngoài có chữ “techjob clue”.
- 01 chiếc kéo phần lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng, chuôi kéo bằng nhựa màu xanh.

Kiểm tra trên người Lê Anh Đ tạm thu giữ:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 5.200.000 đồng.
- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu MASSTEL số IMEL: 353541073406775; IMEL: 353541073406783; có gắn 01 sim số 0985.900.074.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, đã xác minh ngày 12/11/2018, ngoài việc bán số lô, số đề cho T và H2 như trên, Lê Anh Đ còn bán số lô, số đề cho một số người khách qua đường với tổng số tiền 2.646.000 đồng. Nhưng Đ trích lại 20% tiền đề cho khách là 231.000 đồng. Còn thực tế Đ nhận của khách là 2.415.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Đ đã đánh bạc với T, H2 và khách qua đường là 7.948.000 đồng (Trong đó 7.715.000 đồng là số tiền Đ thu của khách và 233.000 đồng là số tiền hoa hồng Đ đã trừ cho khách).

Ngày 13/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã tiến hành kiểm tra điện thoại của Lê Anh Đ, không phát hiện nội dung gì liên quan đến việc mua bán số lô, số đề.

Ngày 14/11/2018, Lê Anh Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 4.748.000. Trong đó 2.748.000 đồng là tiền Đ đã đánh bạc và tiền hoa hồng Đ trích cho khách ngày 12/11/2018, 2.000.000 là số tiền do Đ đánh bạc thắng được từ trong khoảng thời gian bán số lô, số đề.

Tại cơ quan điều tra, Lê Anh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như trên. Các lời khai phù hợp hoàn toàn với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Hành vi của Lê Anh Đ nêu trên được chứng minh bằng biên bản kiểm tra hành chính; biên bản ghi lời khai, bản kiểm điểm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản ghi lời khai, hỏi cung, bản kiểm điểm của bị can; biên bản đối chất cùng các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSPN ngày 11/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh - Phú Thọ đã truy tố Lê Anh Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Viện đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s, x khoản 1 điều 51; điều 36 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 12/11/2018, Lê Anh Đ, sinh ngày 01/09/1963, HKTT: khu N, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ, chỗ ở hiện tại: khu T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Việt T, sinh năm 1982, HKTT: khu 7, thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ và Lê H2, sinh năm 1993, HKTT: khu 11, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ cùng một số người qua đường với tổng số tiền 7.948.000 đồng.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính; biên bản ghi lời khai, bản kiểm điểm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản ghi lời khai, hỏi cung, bản kiểm điểm của bị can; biên bản đối chất cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi phạm tội của Lê Anh Đ đã bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Lê Anh Đ là người có công với cách mạng được tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ i, s, x khoản 1 điều 51 BLHS 2015.

[5] Đối với Nguyễn Việt T, Lê H2 là các đối tượng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng T và H2 chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng nêu trên vì đã có hành vi mua số lô, số đề theo quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp.

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu do đó khi lượng hình cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo tự cải tạo bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cũng là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ có chữ ký xác nhận của Lê Anh Đ đang được lưu trong hồ sơ.

- 01 chiếc bút, loại bút mực nước màu xanh, vỏ ngoài có chữ “techjob clue”; 01 chiếc kéo phần lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng, chuôi kéo bằng nhựa màu xanh, 01 chiếc bàn và 04 chiếc ghế nhựa màu xanh cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 9.948.000 đồng (trong đó số tiền do phạm tội là 7.948.000đ tịch thu xung quỹ nhà nước; 2.000.000đ trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu MASSTEL số IMEL: 353541073406775; IMEL: 353541073406783; có gắn 01 sim số 0985.900.074 trả lại cho bị cáo Lê Anh Đ nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 chiếc máy tính, loại máy tính cầm tay, có chữ “CASIO” tịch thu xung quỹ nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của bị cáo Cơ quan điều tra đã xác định bị cáo có tài sản riêng là nhà và đất ở tại thị trấn C do đó cần phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 15.000.000đ.

[9] Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Anh Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 điều 321; điểm i, s, x khoản 1 điều 51; điều 36 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Anh Đ** 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ nhận đ- ợc Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Anh Đ cho UBND thị trấn C, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời hạn cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng chẵn). *Số tiền này bị cáo phải nộp làm ba lần trong thời hạn ba tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.*

Về xử lý vật chứng: Khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2; 3 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bàn và 04 chiếc ghế nhựa màu xanh; 01 chiếc bút, loại bút mực nước màu xanh, vỏ ngoài có chữ “techjob clue”; 01 chiếc kéo phân lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng, chuôi kéo bằng nhựa màu xanh.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 7.948.000đ và 01 chiếc máy tính, loại máy tính cầm tay, có chữ “CASIO”.

- Trả lại cho bị cáo Lê Anh Đ số tiền 2.000.000đ và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu MASSTEL số IMEL: 353541073406775; IMEL: 353541073406783; có gắn 01 sim số 0985.900.074 nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Về án phí: áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Anh Đ phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND TT C;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Hồng Vân